

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện B, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Bình Thới 3, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Thu V số tiền hụi chưa trả là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Bà Trần Thị H có nghĩa vụ phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu V số tiền nợ hụi là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Thời gian và cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện bà Nguyễn Thị Thu V không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nợ hụi nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Trần Thị H phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Bà Nguyễn Thị Thu V phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vân đã nộp 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008631 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình

Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, bà Nguyễn Thị Thu V được nhận lại số tiền chênh lệch là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương